|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****TỈNH QUẢNG TRỊ**Số: /2020/NQ-HĐND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Quảng Trị, ngày tháng năm 2020* |

*DỰ THẢO*

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã nghỉ thôi việc**

**hoặc bố trí lại chức danh hoạt động không chuyên trách do dôi dư trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cú Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019-2021;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;*

*Căn cứ Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã nghỉ thôi việc hoặc bố trí lại chức danh hoạt động không chuyên trách do dôi dư trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã nghỉ thôi việc hoặc bố trí lại chức danh hoạt động không chuyên trách do dôi dư trên địa bàn tỉnh Quảng Trị như sau:

**1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

Chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã nghỉ thôi việc do dôi dư trong các trường hợp sau:

 a) Cán bộ, công chức cấp xã nghỉ thôi việc do dôi dư khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính theo Nghị quyết số 832/NQ-UBTVQH14 ngày 17/12/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Quảng Trị (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 832/NQ-UBTVQH14) và do thực hiện Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố (sau đây gọi tắt là Nghị định số 34/2019/NĐ-CP).

b) Cán bộ, công chức cấp xã được bố trí lại chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã do thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính theo Nghị quyết số 832/NQ-UBTVQH14 và do thực hiện Nghị định số 34/2019/NĐ-CP.

**2. Đối tượng không áp dụng**

a) Cán bộ cấp xã đang hưởng chế độ hưu trí nghỉ thôi việc do dôi dư;

b) Cán bộ, công chức cấp xã đủ tuổi để nghỉ hưu theo quy định hoặc đủ điều kiện áp dụng chính sách nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP;

c) Cán bộ cấp xã đủ điều kiện để hưởng chế độ, chính sách theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội.

**3. Chính sách hỗ trợ**

***\* Phương án 1:*** Cán bộ, công chức cấp xã nghỉ thôi việc do dôi dư hoặc bố trí lại chức danh hoạt động không chuyên trách ở cấp xã khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính theo Nghị quyết số 832/NQ-UBTVQH14 và do thực hiện Nghị định số 34/2019/NĐ-CP, ngoài việc được hưởng chế độ, chính sách theo quy định của Chỉnh phủ về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã; về chế độ thôi việc; về chính sách tinh giản biên chế và các chính sách khác, được hỗ trợ một lần bằng 06 tháng tiền lương và phụ cấp hiện hưởng.

***Phương án 2:*** Cán bộ, công chức cấp xã dôi dư phải nghỉ thôi việc hoặc bố trí lại chức danh hoạt động không chuyên trách ở cấp xã do thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính theo Nghị quyết số 832/NQ-UBTVQH14 và do thực hiện Nghị định số 34/2019/NĐ-CP, ngoài việc được hưởng chế độ, chính sách theo quy định của Chỉnh phủ về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã; về chế độ thôi việc; về chính sách tinh giản biên chế và các chính sách khác, được hỗ trợ một lần như sau:

- Được hỗ trợ một lần bằng 3 tháng tiền lương và phụ cấp hiện hưởng.

- Mỗi năm công tác có đóng bảo hiểm xã hội được hỗ trợ thêm bằng 1,5 tháng tiền lương cơ sở tại thời điểm nghỉ công tác.

Thời gian tính hỗ trợ là thời gian bắt đầu làm việc tại cấp xã (được phê chuẩn, chuẩn y giữ chức vụ cán bộ cấp xã hoặc được tuyển dụng vào công chức cấp xã) cho đến ngày được cơ quan có thẩm quyền quyết định cho nghỉ thôi việc. Trường hợp trước khi làm cán bộ, công chức cấp xã mà có thời gian công tác thuộc biên chế hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức hội mà thời gian công tác này chưa được tính hưởng chế độ trợ cấp mất sức lao động, trợ cấp thôi việc thì được cộng vào thời gian công tác tại xã để tính hưởng chế độ trợ cấp theo quy định. Nếu thời gian công tác có tháng lẽ thì được tính tròn theo nguyên tắc từ đủ 3 tháng đến đủ 6 tháng được tính nữa (1/2) năm; từ trên 6 tháng đến dưới 12 tháng được tính một (01) năm.

**4. kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ cho cán bộ, công chức cấp xã nghỉ thôi việc do dôi dư khi sắp xếp đơn vị hành chính theo Nghị quyết số 832/NQ-UBTVQH14 và thực hiện Nghị định số 34/2019/NĐ-CP do ngân sách địa phương đảm bảo theo quy định của Luật ngân sách.

**5. Thời gian thực hiện**

a) Chính sách hỗ trợ đối với các trường hợp nghỉ thôi việc do dôi dư khi sắp xếp đơn vị hành chính theo Nghị quyết số 832/NQ-UBTVQH14 thực hiện kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2020.

b) Chính sách hỗ trợ đối với các trường hợp nghỉ thôi việc do dôi dư khi thực hiện Nghị định số 34/2019/NĐ-CP thực hiện kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2020.

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh trieenrkhai thực hiện Nghị quyết này; giao Thường trực Hội đồngnhân dân tỉnh, các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồngnhân dân tỉnh trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khóa VII, kỳ họp thứ 15 thông qua ngày tháng năm 2020 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2020./.

###### *Nơi nhận:* CHỦ TỊCH

###### - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

###### - Chính phủ;

###### - Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính;

###### - Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;

###### - Thường trực Tỉnh uỷ;

###### - TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;

###### - Đoàn dại biểu Quốc hội tỉnh;

###### - Các Ban và các đại biểu HĐND tỉnh;

###### - Các sở, ban, ngành,đoàn thể cấp tỉnh;

###### - TT HĐND, UBND các huyện, TP, TX;

###### - Trung tâm Tin học (đăng Công báo);

###### - Lưu VT.